

Số: /KH-STNMT

Hà Tĩnh, ngày tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, đánh giá công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh về kiểm tra, đánh giá công tác cải cách hành chính (CCHC) nhà nước năm 2021; Kế hoạch số 308/KH-STNMT ngày 25/01/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về ban hành Kế hoạch CCHC năm 2021, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá công tác CCHC năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm tra, đánh giá CCHC nhằm đôn đốc các phòng, đơn vị sự nghiệp thực hiện có hiệu quả các nội dung CCHC. Qua đó, phát hiện những khó khăn, vướng mắc, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ CCHC của Sở.

2. Xác định kiểm tra, đánh giá việc thực hiện CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để công tác CCHC đạt hiệu quả theo mục tiêu đề ra.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Phạm vi, đối tượng kiểm tra, đánh giá:

Các phòng chuyên môn, Văn phòng Sở, Thanh tra Sở và các đơn vị sự nghiệp.

2. Nội dung kiểm tra, đánh giá:

Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện CCHC năm 2021 tại các phòng, đơn vị trực thuộc sẽ được thực hiện định kỳ và đột xuất, bao gồm:

- Kiểm tra việc khắc phục các tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC đã được Đoàn kiểm tra CCHC và Hội đồng thẩm định, xác định Chỉ số CCHC chỉ ra tại Đợt thẩm định, xác định Chỉ số CCHC cuối năm 2020 tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Kiểm tra kết quả triển khai, thực hiện CCHC theo Kế hoạch số 308/KH-STNMT ngày 25/01/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về ban hành Kế hoạch CCHC năm 2021, cụ thể như sau:

a) Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Việc xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện CCHC và kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2021: Khung Kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm theo Quyết định số 61/QĐ-STNMT ngày 05/02/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch tuyên truyền CCHC; Xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Theo dõi thi hành pháp luật; Rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính; Tập huấn, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Chuyển đổi vị trí công tác, tinh giản biên chế; Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ

quan hành chính nhà nước; Triển khai và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015; Công tác kiểm tra, tự kiểm tra cải cách hành chính; Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh về việc Quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh;

- Việc thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh giao theo Chương trình số 04/CTr – UBND ngày 06/01/2021 của UBND tỉnh về triển khai nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Sở giao;

- Đánh giá vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC theo Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh về Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh về thực hiện CCHC;

- Các hoạt động tuyên truyền trong CCHC; sáng kiến trong CCHC;

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về CCHC;

- Việc chấn chỉnh, xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện CCHC.

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của phòng, đơn vị

- Công tác tham mưu, ban hành văn bản QPPL (đúng quy trình, thẩm quyền, nội dung hợp pháp, hợp hiến);

- Công tác góp ý các văn bản QPPL do Trung ương, tỉnh ban hành;

- Kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của phòng, đơn vị. Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL;

- Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL để đề nghị bổ sung, sửa đổi hoặc bãi bỏ các văn bản QPPL không còn phù hợp;

- Tổ chức thực hiện các văn bản QPPL của cơ quan cấp trên, cơ quan cùng cấp ban hành;

- Tổ chức việc theo dõi thi hành pháp luật, xử lý các vấn đề phát hiện qua theo dõi thi hành pháp luật của các phòng, đơn vị.

c) Cải cách thủ tục hành chính gắn với thực hiện cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông

- **Cải cách thủ tục hành chính (TTHC):**

- + Việc ban hành và thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá, kiểm soát TTHC theo quy định; Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC;

- + Kết quả đơn giản hóa TTHC (quy trình xử lý, thành phần hồ sơ, thời gian, chi phí...) để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các TTHC không còn phù hợp;

+ Cập nhật, công bố và công khai các TTHC theo thẩm quyền giải quyết của Sở trên Cổng Thông tin điện tử của Sở và Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh;

+ Việc thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết;

+ Kết quả giải quyết các TTHC cho người dân, doanh nghiệp, nhất là việc giải quyết TTHC qua dịch vụ công mức độ 3 và mức độ 4;

+ Kết quả phối hợp với Đài Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh để viết bài, đưa tin về kết quả cải cách TTHC của Sở.

- Thực hiện cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông

+ Thực hiện quy định xin lỗi tổ chức, cá nhân khi giải quyết TTHC quá hạn;

+ Việc niêm yết, công khai các TTHC tại Trung tâm Hành chính công và trên Cổng/trang thông tin điện tử của Sở;

+ Kết quả giải quyết các TTHC (Số lượng TTHC được giải quyết theo cơ chế Một cửa; số lượng TTHC được giải quyết theo cơ chế Một cửa liên thông...);

+ Kết quả chỉ đạo, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong giải quyết TTHC do Tổ công tác CCHC tỉnh đã chỉ ra trong năm 2020;

+ Công tác giám sát, kiểm tra, đôn đốc và kết quả thực hiện.

d) Cải cách tổ chức, bộ máy

- Việc chỉ đạo rà soát, đánh giá, xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐCP, Văn bản số 5035/BNV-TCBC ngày 24/9/2020 của Bộ Nội vụ và Kế hoạch số 483/KH-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh, gắn với tiếp tục thực hiện tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế;

- Kết quả triển khai, xây dựng Đề án vị trí việc làm;

- Kết quả rà soát, chuyển đổi cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

đ) Cải cách công vụ

- Việc thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo quy định;

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm; gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức với việc bố trí, sử dụng, đào tạo đúng chuyên ngành, chuyên môn nghiệp vụ;

- Kết quả thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

- Công tác quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện văn hóa công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao tại cơ quan, đơn vị theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, các Quyết định: số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017, số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh;

- Việc thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức;
- Thực hiện quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; việc cập nhật thông tin hồ sơ của cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị, địa phương trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

e) Cải cách tài chính công

- Việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Việc thực hiện tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ;

- Vấn đề tiết kiệm, sử dụng kinh phí hiệu quả; kết quả thực hiện cơ chế khoán biên chế, kinh phí hành chính; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Công tác kiểm soát đối với đơn vị sự nghiệp trong việc sử dụng có tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện công khai tài chính đúng quy định; kiểm tra việc thực hiện dự toán, quyết toán và sử dụng ngân sách theo quy định;

- Kết quả tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng Ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

g) Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

- Việc thực hiện Kế hoạch số 393/KH-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 3924/STNMT-VP ngày 13/11/2020 về Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Việc bổ sung, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp, đảm bảo phục vụ có hiệu quả hoạt động chuyên môn tại đơn vị;

- Việc cập nhật, công khai, minh bạch thông tin trên Cổng Thông tin điện tử theo quy định;

- Triển khai thực hiện các giải pháp tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; Thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích;

- Việc tuân thủ các quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC tại các phòng, đơn vị;

- Việc chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát hoạt động xây dựng mới, áp dụng, duy trì cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các phòng, đơn vị trực thuộc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao các phòng, đơn vị xây dựng kế hoạch, tổ chức tự kiểm tra và báo cáo kết quả về Văn phòng Sở (Đợt 1 trước 20/6; Đợt 2 trước 10/12).

2. Giao Văn phòng Sở tham mưu triển khai Kế hoạch; tổng hợp kết quả để báo cáo Sở Nội vụ, UBND tỉnh theo đúng thời gian quy định.

Quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, các Phòng, đơn vị phản ánh về Văn phòng Sở để hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị sự nghiệp;
- Lưu: VT, TTT.

GIÁM ĐỐC

Hồ Huy Thành